

KHGD CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN NGÀY 20/11
(Số tuần: 4 Từ ngày 10 tháng 11 năm 2025 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước... - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay chống hông - Chân: Nhún chân	* HD học: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, a phía trước... - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay chống hông - Chân: Nhún chân * HD chơi: + Trò chơi: Dệt vải.	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	- Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	* HD học: + Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát * HD chơi: + TCVD: Ai nhanh nhất	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Đập và bắt bóng tại chỗ.	- Đập và bắt bóng tại chỗ.	* HD học: + Đập và bắt bóng tại chỗ. * HD chơi: + TCVD: Chuyển bóng	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh,mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: ` Bò dích dắc qua 7 điểm; Bật xa 40 – 50cm.	- Bò dích dắc qua 7 điểm - Bật xa 40 – 50cm.	* HD học: + Bò dích dắc qua 7 điểm + Bật xa 40 – 50cm. * HD chơi: + TCVD: Gia đình gấu; Người tài xế giỏi	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu	- Lắp ráp - Xé, cắt đường vòng cung.	* HD chơi: - Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi; xây dựng lớp học của bé; xây dựng bến xe khách; xây dựng bệnh viện. - Xé dán đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. - Cắt dán đồ dùng một số nghề.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				

9	Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	* HĐ ăn: - Giới thiệu các món ăn hằng ngày và trò chuyện với trẻ về cách chế biến các món ăn hằng ngày. * HĐ chơi: - Cho trẻ xem Video và trò chuyện với trẻ về các món ăn. Thức uống hằng ngày - Góc phân vai: Chơi nấu ăn, a hàng ăn uống - Trải nghiệm: Pha nước cam, chanh.	
14	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh; Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	* HĐ chơi: - Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết của mùa đông. - Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh - Hát: Tôi bị ốm - Thực hành: Kể về một số biểu hiện khi bị ốm * HĐ lao động: + Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa đông.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

30	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đồ dùng, sản phẩm của một số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* HĐ chơi: - Vẽ đồ dùng, sản phẩm của một số nghề. - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh	
----	---	--	--	--

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

31	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 8.	- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	* HĐ học: - Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết số 8. Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 8	
32	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng		* HĐ chơi: - Thực hành: Đếm số lượng đồ dùng, sản phẩm của nghề nông, nghề may và	

33	Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất.		đếm theo khả năng - Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau - Trò chơi: Tạo số 8 bằng các nguyên liệu thiên nhiên	
34	Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.		
35	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và đếm	* HĐ học: + Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng 8 * HĐ chơi: + Thực hành: Cùng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8	
36	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
42	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.	* HĐ chơi: - Ôn các hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. - NB, gọi tên các khối - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau: Que tính, dây len, nan tre, sỏi, hạt hạt... - Vẽ hình trên cát	

c) Khám phá xã hội

53	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương	* HĐ học: - Trò chuyện về nghề nông. - Trò chuyện về nghề dịch vụ. * HĐ chơi: - Cho trẻ xem video về các hoạt động của các nghề phổ biến và nghề truyền thống của địa phương - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến.	
----	---	--	---	--

			- Thực hành: Kể về nghề nghiệp của bố mẹ, nghề truyền thống của địa phương. - Trò chuyện về một số nghề phổ biến của địa phương. - TCM: Người chăn nuôi giỏi, nói nhanh tên nghề chạy nhanh lấy đúng tranh.	
54	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội của cô giáo 20/11.	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội của cô giáo 20/11.	* HD học: - Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. * HD chơi: - Trò chơi: Bé khéo tay	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
56	Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp.	* HD chơi: - Quan sát và đàm thoại về các công việc, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề phổ biến, truyền thống của địa phương. - Thực hành gọi tên các công việc, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề gần gũi của địa phương...xếp hàng tập thể dục, ca múa hát tập thể...	
59	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về nghề của bố mẹ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về một số nghề trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương; ngày hội của cô giáo 20/11.	* HD chơi: - Thực hành: Kể về nghề của bố mẹ. - Thực hành gọi tên các công cụ, sản phẩm, các hoạt động của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương - Trò chơi HT: Kể đủ 3 thứ - TCM: Người đưa thư	
60	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương phù hợp với ngữ cảnh			
61	Trẻ có thể dùng được câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu khẳng	* HD chơi: - Xem video về các hoạt động của các nghề, nghề truyền thống của địa	

	lệnh về các nghề phổ biến trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương.	định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về các nghề phổ biến trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương.	phương - Trò chuyện về các nghề trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương, nghề của bố mẹ trẻ. - Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số nghề phổ biến... - Thực hành sử dụng các câu khẳng định: Lớn lên con sẽ làm Bác sĩ để con chữa bệnh cho mọi người...	
63	Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề nghề nghiệp – ngày hội của cô giáo 20/11.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Hai anh em. Truyện đọc: Thần sắt. - Nghe các bài thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Bàn tay cô giáo....; đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc,... câu đố: cô thợ may, cái kim, cái liềm, cái cày...	* HĐ chơi: - Nghe kể chuyện: Hai anh em - Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo....; đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc,... - Nghe giải câu đố về cô thợ may, cái kim, cái liềm, cái cày...	
64	Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ: Chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo....; đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc...	- Đọc thơ: Chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo, chiếc cầu mới; đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc...	* HĐ học: - Thơ: Chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo, chiếc cầu mới * HĐ chơi: - Đọc đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc...	
70	Trẻ biết cách ”đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ: Đọc ngắt nghỉ sau các dấu	* HĐ chơi: - Xem sách về chủ đề nghề nghiệp - ngày hội của cô giáo 20/11 - Xem sách truyện tranh: Thần sắt. - Thực hành: Bé tập viết chữ cái u, ư	
71	Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.	- Giữ gìn, bảo vệ sách	* HĐ chơi: - Trò chuyện về cách giữ gìn, bảo vệ sách - Thực hành: Giở sách lần lượt từng trang, từ đầu sách đến cuối sách * HĐ lao động:	

			+ Thực hành xếp sách vào nơi quy định.	
72	Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa	- Kể truyện theo tranh	* HĐ chơi: - Thực hành: Kể truyện theo tranh, video: Hai anh em, Thần Sắt.	
73	Trẻ biết kể lại chuyện: “Hai anh em” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Kể lại chuyện: “Hai anh em” đã được nghe theo trình tự nhất định.	* HĐ học: - Truyện: Hai anh em * HĐ chơi: - Xem video truyện “Hai anh em”	
76	Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái u,ư	- Tập tô các nét chữ cái u,ư.	* HĐ học: - Tập tô chữ cái: u, ư. * HĐ chơi: - Bé xếp chữ cái u, ư	
77	Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái u, ư.	* HĐ học: - LQCV: LQCC u, ư * HĐ chơi: - Tìm chữ cái u, ư theo hiệu lệnh của cô - Trò chơi: Kết bạn; Chơi với các nét chữ	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

84	Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày như: Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	* HĐ vệ sinh cá nhân: - Thực hành: Rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, chải tóc, lau bàn, cất bàn... * HĐ lao động: - Thực hành: Mặc và cởi quần áo. Quét lớp, nhặt rác xung quanh trường, lau chùi các giá đồ chơi...	
95	Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	* HĐ chơi: - Trò chuyện với trẻ về sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Quan sát và đàm thoại về sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. - Thực hành: Giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn (chưa cài được quai dép...) - Cho trẻ nghe kể truyện: Hai anh em	

			- Trò chơi: Bé chơi đóng vai - Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sỹ, lái xe...	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
105	Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về nghề nghiệp, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về các nghề phổ biến – ngày 20/11	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về nghề nghiệp. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Khi tóc thầy bạc trắng; Hạt gạo làng ta; Xe chỉ luân kim. - Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo... Đọc đồng dao. Rềnh rềnh ràn ràn, dích dích dắc dắc, nghe kể truyện: Hai anh em.	* HD học: - Nghe hát: Khi tóc thầy bạc; Hạt gạo làng ta; Xe chỉ luân kim. * HD chơi: - Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, bàn tay cô giáo... - Đọc đồng dao: Rềnh rềnh ràn ràn, dích dích dắc dắc - Nghe kể truyện: Hai anh em.	
106	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Bác đưa thư vui tính qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Bác đưa thư vui tính.	* HD học: - Hát: Bác đưa thư vui tính * HD chơi: - Xem video bài hát “Bác đưa thư vui tính”	
107	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo miền xuôi.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cô giáo miền xuôi, gõ đệm theo tiết tấu phối hợp bài: Lớn lên cháu lái máy cày.	* HD học: - VTTTC: Cô giáo miền xuôi - VTTTPH: Lớn lên cháu lái máy cày * HD chơi: - TCAN: Ai nhanh nhất	
109	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về Các nghề phổ biến –	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về các nghề phổ biến – ngày 20/11.:	* HD học: - Làm thiệp tặng cô giáo (EDP) * HD chơi: - Vẽ quà tặng cô giáo - Vẽ dụng cụ, sản phẩm của các nghề.	

	ngày 20/11.	Vẽ dụng cụ, sản phẩm của các nghề. Vẽ quà tặng cô giáo.		
110	Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về Các nghề phổ biến – ngày 20/11.	- Phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Cắt dán đồ dùng của một số nghề		
111	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về nghề nghiệp.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Nặn sản phẩm nghề nông.	* HD chơi: - Nặn sản phẩm nghề nông.	
112	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cống, ô tô, tàu hỏa...	* HD chơi: - Thực hành: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cống, ô tô, tàu hỏa...	
117	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	* HD chơi: - Thực hành: Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	
Tổng số mục tiêu: 39				

Ký duyệt

Ngày 03 tháng 11 năm 2025

Người lập

Lò Thị Kim Oanh

